

Số: /TCBC-VP

Đồng Xoài, ngày tháng 5 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn phường Đồng Xoài năm 2026;

Thực hiện Công văn số 1397/UBND-TP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài về việc triển khai thực hiện Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND phường ban hành;

Văn phòng HĐND và UBND phường Đồng Xoài ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường ban hành trong lĩnh vực hoạt động công vụ, như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài nhiệm kỳ 2026-2031.

2. Hiệu lực thi hành

a) Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2026.

b) Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài về việc Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2021 - 2026 hết hiệu lực, kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Về cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15.

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghị định số 315/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về ban hành quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Công văn số 368/SNV-TCBC ngày 13/01/2026 của Sở Nội vụ về việc triển khai Nghị định số 315/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND xã, phường, đặc khu.

b) Cơ sở thực tiễn

Quyết định ban hành nhằm đảm bảo hoạt động của Ủy ban nhân dân phường được thống nhất, thông suốt, cơ sở pháp lý cho các hoạt động và mối quan hệ của Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 2026-2031 đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong việc phân công nhiệm vụ rõ ràng, xác định trách nhiệm của từng thành viên, góp phần bảo đảm nguyên tắc làm việc dân chủ, khoa học, minh bạch, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương.

Việc trình Ủy ban nhân dân phường xem xét thông qua Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2026-2031, thay thế Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 07 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài về việc Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2021 - 2026 là cần thiết, phù hợp và đúng quy định.

c) Mục đích của việc ban hành Quyết định

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại phường Đồng Xoài.

- Thiết lập nguyên tắc làm việc, chế độ trách nhiệm, quan hệ công tác, phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc, chương trình công tác, các hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân phường.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành; bảo đảm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; từng bước hiện đại hóa nền hành chính.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban nhân dân phường với các cơ quan, tổ chức có liên quan, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn phường.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Đối với Quyết định

a) Bố cục: gồm 03 Điều

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2026-2031.

- Điều 2. Hiệu lực thi hành.

- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

b) Nội dung cơ bản

Quyết định quy định việc ban hành kèm theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2026-2031; xác định hiệu lực thi hành và việc thay thế Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025; đồng thời quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện.

4.2. Đối với Quy chế

a) Bố cục: 06 Chương với 36 Điều

- Chương I: Những quy định chung gồm: Điều 1, Điều 2.

- Chương II: Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc và quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân phường gồm: Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10.

- Chương III: Trách nhiệm, quy trình giải quyết hồ sơ, công việc gồm: Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17.

- Chương IV: Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân phường gồm: Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21.

- Chương V: Chế độ hội họp, tiếp khách, đi công tác và thông tin báo cáo gồm: Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33.

- Chương VI: Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gồm: Điều 34, Điều 35, Điều 36.

b) Nội dung cơ bản

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 3. Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 4. Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 5. Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 6. Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Ủy viên Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 7. Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 8. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 9. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường và Trưởng khu phố.
- Điều 10. Quan hệ phối hợp công tác của Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 11. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giải quyết công việc.
- Điều 12. Rà soát hồ sơ dự thảo văn bản, dự án, đề án trước khi trình Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 13. Xử lý hồ sơ trình giải quyết công việc và xem xét, thông qua dự thảo văn bản, dự án, đề án.
- Điều 14. Quy trình xử lý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
- Điều 15. Thẩm quyền ký văn bản.
- Điều 16. Phát hành, công bố văn bản.
- Điều 17. Kiểm tra việc thi hành văn bản.
- Điều 18. Các loại chương trình công tác.
- Điều 19. Trình tự xây dựng chương trình công tác.
- Điều 20. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác.
- Điều 21. Chuẩn bị dự thảo văn bản, dự án, đề án trình Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 22. Phiên họp Ủy ban nhân dân phường.

- Điều 23. Công tác chuẩn bị phiên họp Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 24. Thành phần dự phiên họp Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 25. Trình tự phiên họp Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 26. Các cuộc họp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 27. Hợp giải quyết công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn.
- Điều 28. Việc tổ chức cuộc họp giải quyết công việc, giải quyết những vấn đề quan trọng liên ngành vượt quá thẩm quyền hoặc để giải quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Điều 29. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng trong việc tổ chức cuộc họp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 30. Họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 31. Tiếp khách của Ủy ban nhân dân phường.
- Điều 32. Đi công tác, kiểm tra, nắm tình hình.
- Điều 33. Chế độ thông tin, báo cáo.
- Điều 34. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh).
- Điều 35. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh).
- Điều 36. Trách nhiệm của Ủy viên Ủy ban nhân dân phường, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường (trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh).

Trên đây là Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường ban hành trong việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài, nhiệm kỳ 2026-2031, Văn phòng HĐND và UBND phường thông báo đến các cơ quan báo, đài, các cơ quan, đơn vị liên quan và toàn thể Nhân dân được biết.

(Đính kèm: Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Xoài)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị, trung tâm phường;
- Trang thông tin điện tử phường (đăng tải);
- LĐVP, CV: TP, NC, CNTT;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG